

Bản án số: 42/2026/HS-ST
Ngày: 26-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Minh Huệ.
Bà Lê Thị Ngọc Ngân.
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà La Nguyễn Minh Thi.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Quốc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Phú Đại T (Tên gọi khác: O); Giới tính: Nam; sinh năm 1994 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà La Môn; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Con ông Phú Văn Đ và bà Lâm Thị C; Sống chung như vợ chồng với Trương Thị Phương T1, có 01 con sinh năm 2014; Sống chung như vợ chồng với Thạch Thị Diễm T2, có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 136, khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 08/9/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã đóng án phí.

- Ngày 05/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 01/3/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã đóng án phí.

Bị cáo bị bắt ngày 11/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T1 – Trại tạm giam số 1.

Bị cáo có mặt.

2. Quảng Đại Hoàng H (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; sinh năm 1999 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà La Môn; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 04/12; Con ông Quảng Đại H và bà Đồng Thị P; Chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 12/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 25/7/2024, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 11/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T1 – Trại tạm giam số 1.

Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Hoàng Thị U, sinh năm 2004.

Địa chỉ: tổ 8, khu phố T, phường T1, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phú Đại T và Quảng Đại Hoàng H quen biết nhau và cùng sống tại phòng trọ thuộc tổ 6, khu phố T, phường T1, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/9/2025, T rủ H cùng đi trộm cắp tài sản thì H đồng ý. Thực hiện ý định trên, T và H đi bộ xung quanh khu vực phường T1, tỉnh Đồng Nai tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước nhà trọ thuộc tổ 8, khu phố T, phường T1, tỉnh Đồng Nai thì T thấy cửa cổng khóa nhưng cửa nhà không đóng. Lúc này, T nói H đứng ở phía ngoài cảnh giới còn T leo qua song sắt để vào bên trong rồi T đi vào trong phòng ngủ. Tại đây, T thấy chị Hoàng Thị Úc (sinh năm 2004) đang nằm ngủ và có để 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max ở cuối giường nên T đã lấy trộm điện thoại trên và bỏ vào túi quần phía sau. Tiếp đó, T thấy 01 (một) túi xách đang treo trên cửa ra vào nên T lục tìm trong giỏ, lấy được 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) rồi bỏ vào trong túi quần. Sau đó, T leo ra ngoài rồi cùng với H quay trở về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, T chỉ nói cho H biết đã trộm cắp được 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Pro Max và T giữ lại để sử dụng thì H đồng ý.

Đến ngày 11/9/2025, T vào H đã đến Công an phường T1 đầu thú, giao nộp tang vật và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Công an phường T1 đã tiến hành điều tra, xử lý theo quy định.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Pro Max số máy MG943LL/A, số seri: G0NDN1PQ0D45: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã thu hồi và trả lại cho chị Hoàng Thị U.

- Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng): Phú Đại T đã tiêu xài hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai không thu hồi được.

- 01 (một) áo khoác tay dài màu đen, 01 (một) quần tây dài màu đen, 01 (một) nón vải màu trắng của Quảng Đại Hoàng H; 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen, 01 (một) quần jean dài màu đen, 01 (một) nón kết màu đen của Phú Đại T: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã tạm giữ.

* Tại bản Kết luận giám định số 518/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Đồng Nai kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max số máy MG943LL/A, số seri: G0NDN1PQ0D45, số imei 1: 356713114211871, số imei 2: 356713114035049 trị giá 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Trách nhiệm dân sự: chị Hoàng Thị Úc đã nhận lại điện thoại di động nên không yêu cầu bồi thường, chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Hiện nay, Phú Đại T và Quảng Đại Hoàng H chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 158/CT-VKSKV1 ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Phú Đại T, Quảng Đại Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Phú Đại T, Quảng Đại Hoàng H từ 08 tháng đến 14 tháng tù.

Các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai:

Trong quá trình điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cũng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thể hiện tại hồ sơ vụ án; phù hợp với những nội dung mà bản Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố.

Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/9/2025, Phú Đại T và Quảng Đại Hoàng H thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max trị giá 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) và 2.000.000đ (hai triệu đồng) của chị Hoàng Thị Úc tại phòng trọ thuộc tổ 8, khu phố T, phường T1, tỉnh Đồng Nai thì bị tạm giữ, để điều tra xử lý. Tổng trị giá tài sản chị Hoàng Thị Úc bị trộm cắp là 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng).

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người trong độ tuổi trưởng thành có khả năng lao động, nhân thân xấu, để có tiền tiêu xài lại có hành vi đột nhập vào nhà của người khác để chiếm đoạt tài sản thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự địa phương nên cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quảng Đại Hoàng H chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Phú Đại T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Bị cáo T là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại chị Hoàng Thị Úc không yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp:

- Trả lại 01 (một) áo khoác tay dài màu đen, 01 (một) quần tây dài màu đen, 01 (một) nón vải màu trắng cho Quảng Đại Hoàng H.

- Trả lại 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen, 01 (một) quần jean dài màu đen, 01 (một) nón kết màu đen cho Phú Đại T.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phú Đại T;

- Tuyên bố bị cáo Phú Đại T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Phú Đại T **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/9/2025.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Quảng Đại Hoàng H;

Tuyên bố bị cáo Quảng Đại Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Quảng Đại Hoàng H **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 (một) áo khoác tay dài màu đen, 01 (một) quần tây dài màu đen, 01 (một) nón vải màu trắng cho Quảng Đại Hoàng H.

- Trả lại 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen, 01 (một) quần jean dài màu đen, 01 (một) nón kết màu đen cho Phú Đại T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy